TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 291/2019/QĐST-HNGĐ	*Tp. Kon Tum, ngày 05 tháng 11 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 491/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Ngọc Q, sinh năm 1968;
- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Ngọc Q và chị Nguyễn Thị Mỹ D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung:

Chị Nguyễn Thị Mỹ D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Ngọc Th, sinh ngày 10/9/2002 và Trần Ngọc Nhã U, sinh ngày 31/3/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Trần Ngọc Q cấp dưỡng nuôi con Trần Ngọc Th, sinh ngày 10/9/2002 và Trần Ngọc Nhã U, sinh ngày 31/3/2017 mỗi tháng 3.000.000 đ *(Ba triệu đồng)/cho hai người con*, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2019 cho đến khi con đủ 18 tuổi và con học xong đại học (nếu có).

Anh Trần Ngọc Q có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng mà người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6; khoản 1 Điều 24; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Anh Trần Ngọc Q chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đ *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001922 ngày 02/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Anh Trần Ngọc Q đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tp KT;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký
Phạm Thị Thúy